TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 20/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Đặng Phú Q, sinh ngày 11/01/1990, tại tỉnh Vĩnh Long. Trú tại: Ấp P, xã B, huyện M, tỉnh V; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn H, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Lê Ngọc L, sinh năm 1961; Anh chị em ruột có 04 người bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1989 đã ly hôn; Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; Bị cáo chưa có hoạt động gì về chính trị - xã hội;

Tiền sự: 02 lần, ngày 27/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 10/9/2018. Ngày 30/5/2019 bị Tòa án nhân dân dân huyện Mang Thít đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 22/7/2021.

Tiền án: Không:

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2022, chuyển tạm giam ngày 09/02/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy.

Người bị hại:

Ông **Lê Thái N**, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/02/2022, Đặng Phú Q đi bộ dọc theo quốc lộ 1 hướng từ Mỹ Tho về Vĩnh Long, khi đi đến ấp Bình Tịnh, xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Q nhìn thấy xe mô tô biển số 63P1-157.33, hiệu Suzuki loại XBIKE, màu bạc đen của anh Lê Thái N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp 6, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy để bên cạnh kho "Giao hàng tiết kiệm" không người trông coi, chìa khóa còn cắm trên xe, Q lén lúc đến mở chìa khóa, khởi động, điều khiển xe về hướng Mỹ Thuận. Sau khi phát hiện xe mô tô bị mất trộm, anh Nguyễn Văn Sơn chở anh N đi theo hướng Mỹ Thuận để truy tìm xe, đến ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện Q đang điều khiển xe mô tô biển số 63P1-157.33 nên anh N và Sơn giữ Q cùng xe mô tô lại rồi trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 63P1-157.33, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63P1-157.33 mang tên Lê Thái N.

Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 09/02/2022 của Hộ đồng định gái tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: Xe mô tô biển số 63P1-157.33, hiệu Suzuki loại XBIKE màu bạc đen trị giá 7.200.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả cho anh Lê Thái N xe mô tô biển số 63P1-157.33, hiệu Suzuki loại XBIKE màu bạc đen.

Đặng Phú Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSHCL ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Đặng Phú Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đặng Phú Q phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Ngày 06/02/2022, bị cáo đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long nhưng đến ngã tư Đồng Tâm thì bị đuổi xuống vì không có tiền trả tiền xe, bị cáo đi bộ khoảng 2 tiếng khi đến kho "Giao hàng tiết kiệm" tại ấp Bình Tịnh, xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang do đi bộ mệt nên khi nhìn thấy xe mô tô biển số 63P1-157.33, hiệu Suzuki màu bạc đen của anh Lê Thái N để cạnh kho hàng, không có người trông coi, chìa khóa còn cắm trên xe thì bị cáo đã lấy trộm, mục đích để chạy về Vĩnh Long nhưng đến ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, thì bị bắt cùng tang vậy, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.200.000 đồng nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố Đặng Phú Q phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh N, để xe mô tô biển số 63P1-157.33 bên cạnh kho "Giao hàng tiết kiệm" nhưng không có người trông coi, chìa khóa còn cắm trên xe, nên bị cáo lén lúc đến mở chìa khóa, khởi động, điều khiển xe về Vĩnh Long nhưng bị anh N và anh S đuổi theo phát hiện nên giữ bị cáo lại cùng tang vật và trình báo Công an. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xe mô tô bị cáo lấy trộm Cơ quan điều tra đã thu hồi và đã trả lại cho bị cáo hậu quả đã khắc phục xong đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả cho anh Lê Thái N xe mô tô biển số 63P1-157.33, hiệu Suzuki loại XBIKE màu bạc đen, anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[8] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Phú Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Phú Q 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Đặng Phú Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn An